TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-PT
Ngày: 22 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh.

Các Thẩm phán: Ông Võ Thanh Hà và bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 288/2024/TLPT-HS ngày 24 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông Nguyễn Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn L *(Đã chết)* và bà Trần Thị H, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Ngô Thị Kim B, sinh năm 1992, hiện đang cư trú tại Ấp T, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; tiền sự, tiền án: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Ông Nguyễn Văn H1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Trú tại: Thôn N, xã D, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 03/5/2024, Nguyễn Văn T *(đã có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định)* điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47T1-305.70, lưu thông trên đường Q, hướng từ huyện L thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Km 15 + 600, Quốc lộ B, thuộc địa phận buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk thì do chạy nhanh và thiếu chú ý quan sát nên khi đến gần, T mới phát hiện ông Nguyễn Văn H1 điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước đang đi từ từ để chuyển hướng rẽ sang bên trái đường theo hướng đi. Lúc này, T đạp thắng chân và bóp phanh tay gấp nên làm xe bị mất thăng bằng, trượt ngã trên đường rồi tông vào xe đạp do ông H1 điều khiển. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn H1 tử vong, Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể 15 % và xe mô tô biển kiểm soát 47T1-305.70 bị thiệt hại 500.000 đồng.

* Tại Bản kết luận giám định tử thi số 134/LTGĐTT-PY ngày 10/6/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận Nguyễn Văn H1 bị tử vong do: "*Chấn thương sọ não nặng/ Nhiều thương tích do tai nạn giao thông"*.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 435/KLTTCT-PY ngày 30/5/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đ kết luận: Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể 15%.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 14/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: "*Tại thời điểm định giá tài sản ngày 03/5/2024, xe mô tô mang biển kiểm soát 47T1 - 305.70, bị thiệt hại 500.000 đồng, xe đạp không xác định nhãn hiệu, màu sơn xám không bị hư hỏng, thiệt hại"*.

* Tại Công văn số: 220/PC09 ngày 12/6/2024 của phòng K Công an tỉnh Đ trả lời: "*Tập tin video gửi giám định không đủ yếu tố để tiến hành giám định (Do nội dung video được quay lại bằng phần mềm)"*

* Tại kết luận giám định số: 959/KL-KTHS, ngày 08/7/2024 của phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "*Căn cư hồ sơ tai nạn giao thông gửi giám định: Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe mô tô biển số 47T1-305.70 ngay trước khi xảy ra tai nạn theo dấu vết phanh"*.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 03/5/2024 do Phòng C Công an tỉnh Đ lập và tại Biên bản xác định hiện trường ngày 09/7/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C lập, thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km 15 + 600 m, Quốc lộ B, thuộc địa phận buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Đây là đoạn đường thẳng

có mặt đường rộng 14 m, đường trải nhựa bằng phẳng màu đen, ở giữa có vạch kẻ đường đứt quãng màu vàng đơn, phân chia đường thành hai chiều xe chạy và mỗi phần đường ở giữa có vạch kẻ đường đứt quãng màu trắng để phân thành 02 làn đường. Cách hiện trường nơi xảy ra tai nạn 100 mét về phía huyện L *(bên phải đường theo hướng từ huyện L thành phố B)* có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên. Quá trình khám nghiệm hiện trường và xác minh hiện trường lấy lề đường bên phải hướng từ huyện L thành phố B làm hướng chuẩn, lấy mép đường bên phải theo hướng chuẩn để làm mép chuẩn và lấy cột mốc số H6/Km 15 nằm bên phải đường theo hướng từ thành phố B đi huyện L mốc cố định.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn T** 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định.

Ngày 22/11/2024 bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Người đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cơ bản như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại số tiền 73.000.000 đồng, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại, đây là tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; Sửa một phần bản án số 31/2023/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 03/5/2024, Nguyễn Văn T vẫn điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47T1 - 305.70 lưu thông trên đường Q, hướng từ huyện L thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến Km 15 + 600, Q, thuộc địa phận buôn E, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, do chạy với tốc độ nhanh, thiếu chú ý quan sát nên đã tông vào xe đạp do ông Nguyễn Văn H1 điều khiển đi phía trước cùng chiều đang từ từ chuyển hướng rẽ sang trái. Hậu quả, làm ông Nguyễn Văn H1 tử vong, Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể 15 % sức khỏe; xe mô tô biển kiểm soát 47T1-305.70 bị thiệt hại 500.000 đồng. Hành vi trên của Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và Điều 24 Luật giao thông đường bộ. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại: Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo Nguyễn Văn T mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ: Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Sau khi cấp sơ thẩm xử xong, bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 73.000.000 đồng và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại, đồng thời làm đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại; Giảm cho bị cáo một phần hình phạt và cho bị

cáo tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục, răn đe bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại - Sửa một phần bản án sơ thẩm số 31/2024/HSST ngày 14/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Ấ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Cư Kuin;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Công an huyện Cư Kuin;
- Chi cục THADS huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Kim Khánh